

Số: 866 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung danh sách đối tượng tinh giản biên chế năm 2021
của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về chính sách tinh giản biên chế, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 694/SNNPTNT-TCBC ngày 18/3/2021 và đề xuất của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1320/SNV-TCBC ngày 11/6/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung danh sách 03 đối tượng thực hiện tinh giản biên chế kèm theo Đề án tinh giản biên chế năm 2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã được phê duyệt kèm theo Quyết định số 1920/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh (có Danh sách cụ thể kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- VPUB: CBTH;
- Lưu: VT, NCvi439.



Dặng Văn Minh



**DANH SÁCH BỔ SUNG ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TINH GIẢN BIÊN CHẾ NĂM 2021 CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

(Kèm theo Quyết định số **866/QĐ-UBND** ngày **18/6/2021** của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn được đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhận	Số năm đóng BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
	1	2	3	4				
KHỐI HÀNH CHÍNH								
*	Thời việc ngay							
	Chi cục Kiểm lâm							
1	Nguyễn Văn Phúc	20/4/1964	Trung cấp	Kiểm lâm địa bàn	38 năm 7 tháng	57 tuổi 02 tháng	01/7/2021	Công chức không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước. Liên kê tại thời điểm xét tinh giản biên chế (năm 2020) nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
*	KHỐI SỰ NGHIỆP							
	Nghỉ hưu trước tuổi							
	Trung tâm Khuyến nông							

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn được đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhận	Số năm đóng BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
	1	2	3	4				
2	Ngô Thị Mùa	30/12/1968	Cử nhân CNTT	Phó trưởng phòng Thông tin truyền	33 năm 8 tháng	52 tuổi 6 tháng	01/7/2021	Viên chức không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế (năm 2020) nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
	<i>Ban Quản lý rừng phòng hộ tỉnh</i>							
3	Nguyễn Phúc Ánh	10/12/1964	Kỹ sư Lâm nghiệp	Cán bộ kỹ thuật	37 năm 7 tháng	56 tuổi 7 tháng	01/8/2021	Viên chức không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế (năm 2020) nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý

(Danh sách này có 03 người)/.